

SỞ Y TẾ TUYÊN QUANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 380 /TMBG-BVĐK
V/v: Yêu cầu báo giá mua sắm vật tư, sinh
phẩm y tế bổ sung (Lần 2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 11 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Tuyên Quang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua sắm vật tư, sinh phẩm y tế bổ sung lần 2 năm 2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông: Trần Tiến Phi. Nhân viên phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang.

- Số điện thoại: 0328.166.996

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Địa chỉ tiếp nhận báo giá: Phòng văn thư, bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, số 44, đường Lê Duẩn, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 26 tháng 11 năm 2024 đến trước 17h ngày 05 tháng 12 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày từ ngày 05 tháng 12 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá:

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
1	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	Đầu côn hoặc đầu xoắn, sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. Dung tích chia độ tổng cộng 6ml, rõ nét. Pít tông có khóa bẻ gãy dễ hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Cờ kim 23G x 1" và 25G x 1", 25G x 5/8". Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485; TCVN; CE;	Túi 1 cái	Cái	100.000
2	Bơm tiêm sử dụng một lần 10ml	Đầu côn hoặc đầu xoắn, sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. Dung tích chia độ tổng cộng 12ml, rõ nét. Pít tông có khóa bẻ gãy dễ hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Cờ kim 23G x 1" và 25G x 1", 25G x 5/8". Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485; TCVN; CE;	Túi 1 cái	Cái	150.000
3	Bơm tiêm sử dụng một lần 50ml, không kim	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy dễ hủy. Đốc nhỏ lắp vừa kim tiêm các số, dung tích chia độ tổng cộng 60ml. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485; TCVN; CE;	Túi 1 cái	Cái	20.000
4	Ống lấy máu (có Heparine)	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp bằng nhựa LDPE mới 100%, Nắp nhựa LDPE đây kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống. Hóa chất: Được bơm hóa chất chống đông Lithium Heparin dưới dạng hạt sương, Kích thước ống 12x75mm, có vạch định mức lấy mẫu, chịu được lực quay ly tâm 6000 vòng/phút trong vòng 5 - 10 phút, nhãn màu đen, có phiếu kiểm định chất lượng của cơ quan kiểm định. Có chứng nhận CE (đạt chuẩn IVDR).	Khay 100 ống	Ống	360.000
5	Gạc phẫu thuật	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Mật độ: 20x18 sợi/ inch. Trọng lượng 25-27 g/m ² . Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Có kiểm nghiệm của trung tâm kiểm nghiệm. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.	10 cái/ gói	Cái	500.000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
		Kích thước 10cm x 10cm x 12 lớp. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT			
6	Dây thở oxy	Chất liệu 100% PVC y tế. Thiết kế qua tai mang lại cảm giác thoải mái và an toàn.	Túi 1 cái	Bộ	10.000
7	Túi dẫn lưu nước tiểu	Dung tích 2000ML có van kéo đẩy. Túi được trang bị các lỗ thoát nước và màng chống trào ngược. Có cửa xả ở phía dưới; có ống xả dài 90cm; có van một chiều. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO	Túi 1 cái	Cái	15.000
8	Gel siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm, phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng, Không có formaldehyde, không phát hiện vi khuẩn Staphylococcus, Pseudomonas aeruginosa, Tổng số vi sinh vật khi hiệu <100 CFU/g, tổng số nấm <10 CFU/g. Không gây mẩn cảm hoặc rát da, gel trong, tan hoàn toàn trong nước, độ PH trong khoảng 6.5-7.5.	Can 5 lít	Lít	480
9	Giấy in ảnh siêu âm	UST -110S có thể sử dụng phổ biến trong tất cả các dòng máy in Sony, Mitsubishi và Toshiba, kích thước 110 mm x 20 m, độ dày $76 \pm 4\mu\text{m}$, không chứa BPA. Số lượng in trên mỗi cuộn 215 bản in	Túi 1 cuộn	Cuộn	1.000
10	Băng keo thử nhiệt hấp ướt	Thông số "đạt" khi chỉ thị chuyển sang màu nâu đen với nhiệt độ $121 \pm 3^\circ\text{C}$ trong thời gian 3 - 10 phút hoặc nhiệt độ $134 \pm 3^\circ\text{C}$ trong thời gian 30 giây - 2 phút; Lực dính: 8 N/25mm; Không chứa chì; Kích cỡ: 19mm x 50m; 48 cuộn/thùng	48 cuộn/thùng	Cuộn	290
11	Dây nối bơm tiêm điện 75cm (dây nhỏ)	Dây nối bơm tiêm điện đường ống bằng PVC không DEHP, đường kính trong ống 0.9mm, đường kính ngoài ống 1.9mm, chiều dài ống 75cm. Chịu áp lực: ≥ 2 bar. Phương pháp khử trùng ETO. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485.	Túi 1 cái	Cái	10.000
12	Dây nối bơm tiêm điện loại 140cm	Dây nối bơm tiêm điện đường ống bằng PVC không DEHP, đường kính trong ống 0.9mm, đường kính ngoài ống 1.9mm, chiều dài ống 140cm. Chịu áp lực: ≥ 2 bar. Phương pháp khử trùng ETO. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485.	Túi 1 cái	Cái	3.000
13	Que test tiệt trùng hơi nước class 5 hoặc tương đương	- Công dụng: Kiểm tra chất lượng tiệt trùng với phương pháp tiệt trùng hơi nước - Kích cỡ tối thiểu: 20mm*140mm - Chất liệu: Giấy y tế - Chỉ thị hoá học nền nước, không độc hại, không chứa chì hoặc kim loại nặng - Chỉ thị đổi màu rõ ràng từ xanh da trời sang đen khi tiệt trùng hơi nước	Hộp 200 que	Test	20.000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
		- Điều kiện tiệt trùng: ở 121°C: tiệt trùng trong 20 phút; ở 134°C: tiệt trùng trong 7 phút Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, CE			
14	Túi tiệt trùng Tyvek Plasma nhiệt độ thấp	Túi ép tiệt trùng Tyvek kích thước tối thiểu 300mmx70m - Cấu tạo: Một mặt là giấy y tế cao cấp Dupont Tyvek 4058B, mặt còn lại là lớp phim trong suốt (PET/PE) độ dày tối thiểu 65 µm - Phù hợp để sử dụng phương pháp tiệt trùng Plasma. Chỉ thị hóa học chuyển từ tím sang hồng. - Dễ dàng sử dụng với tất cả loại các máy hàn nhiệt - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 và CE	Gói 1 cuộn	Cuộn	40
15	Túi tiệt trùng Tyvek Plasma nhiệt độ thấp	Túi ép tiệt trùng Tyvek kích thước tối thiểu 200mmx70m - Cấu tạo: Một mặt là giấy y tế cao cấp Dupont Tyvek 4058B, mặt còn lại là lớp phim trong suốt (PET/PE) độ dày tối thiểu 65 µm - Phù hợp để sử dụng phương pháp tiệt trùng Plasma. Chỉ thị hóa học chuyển từ tím sang hồng. - Dễ dàng sử dụng với tất cả loại các máy hàn nhiệt - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 và CE	Gói 1 cuộn	Cuộn	40
16	Túi tiệt trùng Tyvek Plasma nhiệt độ thấp	Túi ép tiệt trùng Tyvek kích thước tối thiểu 100mmx70m - Cấu tạo: Một mặt là giấy y tế cao cấp Dupont Tyvek 4058B, mặt còn lại là lớp phim trong suốt (PET/PE) độ dày tối thiểu 65 µm - Phù hợp để sử dụng phương pháp tiệt trùng Plasma. Chỉ thị hóa học chuyển từ tím sang hồng. - Dễ dàng sử dụng với tất cả loại các máy hàn nhiệt - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 và CE	gói 1 cuộn	Cuộn	40
17	Túi ép ECO 3M Steri Dual hoặc tương đương	Chất liệu: Giấy y tế, màu trắng, không mùi, không độc, không tơ sợi, đã được tẩy sạch, và nhựa plastic PET/PP (Phim được kết cấu gia cường 55gsm), chịu nhiệt 121 - 140°C Chất chỉ thị (Mực chỉ thị khử trùng sử dụng mực của Tempil Hoa Kỳ): có hình chữ nhật hoặc hình bình hành: chỉ thị màu Hồng chuyển sang màu vàng nâu nếu tiệt trùng bằng khí EO, chỉ thị màu Xanh lam chuyển sang màu xám đen nếu tiệt trùng bằng hơi nước từ nhiệt độ 121°C-	Gói 1 cuộn	Cuộn	40

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
		134°C. Lực niêm phong nhiệt theo tiêu chuẩn EN868-5 $\geq 0,12\text{KN} / \text{M}$.			
18	Que test tiết trùng Plasma	- Công dụng: Kiểm tra chất lượng tiết trùng với phương pháp tiết trùng Plasma - Kích cỡ tối thiểu: 100mm*15mm - Chất liệu: Giấy y tế - Chỉ thị hoá học nền nước, không độc hại, không chứa chì hoặc kim loại nặng - Chỉ thị đổi màu rõ ràng từ đỏ sang vàng khi tiết trùng Plasma Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, CE	200 que (test)/hộp	Test	20.000
19	Phim răng 3x4 cm	Phim nha chụp bên trong miệng với độ tương phản cao, tốc độ cao cho việc chẩn đoán hình ảnh nha khoa trực tiếp. Kích thước: 30 x 40 mm	Hộp 150 tờ	Tờ	300
20	Giấy in monitor sản khoa M1911A	Kích thước: 152MM X 90MM X 150 Tờ Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485	Hộp 5 tập	Tập	300
21	Băng keo thử nhiệt độ hấp khô	Kiểm soát tiếp xúc, Độ dày: 0.14 mm, Lực dính trên thép: 7N/25 mm, Độ kéo dãn: 107N/25 mm, Thông số "đạt" khi chỉ thị chuyển sang màu nâu.	48 cuộn/thùng	Cuộn	300
22	Túi ép phồng tiết trùng kích cỡ 250mm*70m	Túi ép tiết trùng Tyvek kích thước tối thiểu 250mmx70m - Cấu tạo: Một mặt là giấy y tế cao cấp Dupont Tyvek 4058B, mặt còn lại là lớp phim trong suốt (PET/PE) độ dày tối thiểu 65 μm - Phù hợp để sử dụng phương pháp tiết trùng Plasma. Chỉ thị hóa học chuyển từ tím sang hồng. - Dễ dàng sử dụng với tất cả loại các máy hàn nhiệt - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 và CE	Gói 1 cuộn	Cuộn	40
23	Ống hút nước bọt	Được làm bằng nhựa PVC tổng hợp không độc hại	Túi 100 cái	Cái	5.000
24	Natri Salysilate 5%	Dung dịch điện phân chai 500ml	Chai 500ml	Chai	100
25	Giấy định nhóm máu tại giường bệnh	Giấy định nhóm máu đầu giường, không bị thấm, bị ngấm	Túi 1000 giấy	Tờ	20.000
26	Vôi Sô đa	Chế phẩm hóa học có thành phần chính là hỗn hợp canxi Hydroxit ($\text{Ca}(\text{OH})_2$) và natri Hydroxit (NaOH)	Can 4,5 kg	kg	300

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
27	Huyết áp đồng hồ có dán tem kiểm định	Mức đo: 20 - 300mmHg Độ chính xác: Huyết áp: ± 3 mmHg Nhịp tim: $\pm 5\%$ Bộ sản phẩm đầy đủ gồm: 01 Đồng hồ 01 Bao đo kèm dây dẫn khí 01 Quả bóp bóng kèm theo vale 01 Túi nhựa đựng máy 01 Hộp giấy. Tiêu chuẩn chất lượng : ISO 13485:2016	Hộp 1 cái	Cái	150
28	Ổng nghe tim phổi	Ổng nghe tim phổi ALP K2 bao gồm chuông nghe và màng nghe Ổng chữ Y nhựa P.V.C.	Hộp 1 cái	Cái	100
29	Cốc xúc miệng	Chất liệu: PET Mà sắc: Trắng trong Thể tích: 120ml Quy cách đóng gói: Túi 50 cái	Túi 50 cái	Cái	5.500
30	Bông ép sọ não 4*5	Bông hút nước: bông xơ thiên nhiên (100% cotton) Bông trắng tự nhiên, không có sợi ngoại lai, không mùi, không vị, mịn màng, mềm mại, dai, trắng mịn, không xơ bông trên bề mặt. - Khả năng giữ nước ≥ 20 g nước/gam bông. - Chất tan trong ether: $\leq 0,5\%$ - Tốc độ hút nước: ≤ 5 s - Độ acid bazơ: trung tính - Tinh bột và dextrin: không phát hiện - Độ ẩm: $\leq 8\%$ - Kích thước: 4cm x 5cm - Tiệt trùng bằng khí E.O - Đóng gói 2 túi: 1 túi PE + 1 túi giấy y tế chuyên dụng có chỉ thị màu	Gói 10 cái	Gói	3.000
31	Bột polyme	Dạng bột màu trắng. Bao 25kg	Bao 25kg	Kg	50
32	Gạc 30*40 * 8 lớp	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Mật độ: 20x18 sợi/ inch. Trọng lượng 25-27 g/m ² . Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Có kiểm nghiệm của trung tâm kiểm nghiệm. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy	5 cái/ gói	Gói	6.000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
		có màu chỉ thị tiết trùng dùng trong y tế. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT			
33	Sonde foley 2 nhánh	- 100% chất liệu cao su tự nhiên dùng trong y tế chất lượng cao phủ dầu silicon, tốt cho bệnh nhân - Phân biệt kích thước bằng màu sắc - Được phủ hydrophilic. - An toàn cho bệnh nhân - Chiều dài phễu: 40mm. Dung tích bóng 5-30ml - Bóng đối xứng, đàn hồi tốt, hình trụ (đồng tâm) bóng căng đều được thiết kế chống vỡ, tránh bị dính khi đặt lâu và giảm kích thước bằng quang. - Mặt sau dày hơn, chống gẫy gấp - Thời gian trong cơ thể người nhiều nhất 7 ngày - Tiết trùng bằng khí EO. Đóng gói tiết trùng - Chất liệu bao bì từ PE + giấy, đã được vô trùng.	Túi 1 cái	cái	3.000
34	Kim cánh bướm 23.25G	Kim cánh bướm các số 23G, 25G. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, độ đàn hồi cao, không gẫy gấp. Kim làm bằng chất liệu thép không gỉ, mài vát 3 cạnh, sắc nhọn. Đóng gói riêng từng chiếc, tiết trùng bằng khí EO gas. Tiêu chuẩn chất lượng châu Âu CE, ISO13485	100 cái/ túi	cái	10.000
35	Găng phẫu thuật tiết trùng	Găng tay được sản xuất từ cao su thiên nhiên có phủ bột Tiết trùng bằng khí EO, tiết trùng từng đôi một. Găng có tay phải tay trái riêng biệt. • Sản phẩm được sản xuất tại nhà máy có tiêu chuẩn: ISO 13485 Đóng gói rời, 1 đôi/túi, 50 đôi/ Hộp, 6 hộp/ thùng Chiều dài găng tay tối thiểu 285 mm Độ dày: Ngón tay: 0,28 mm, Lòng bàn tay: 0,17mm, Cổ tay: 0,10mm Chiều rộng: số 6,5: 83±5mm; số 7,0: 89±5mm; số 7,5: 95±5mm; số 8,0: 102±5mm. Trước lão hoá: Lực kéo đứt tối thiểu: 13.5N. Độ giãn dài tối thiểu khi đứt trước khi già hoá nhanh: >=750% Sau lão hoá: Lực kéo đứt tối thiểu: 12.6N. Độ giãn dài tối thiểu sau khi già hoá nhanh: >=560%. Hàm lượng Protein: 96µg/dm² . Lượng bột trung bình 1.9mg/dm²	Túi 1 đôi	đôi	20.000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
		Lực kéo tại 300% độ giãn: 1.27N			
36	Test thử đường huyết mao mạch	Men que thử: GOD, công nghệ "No coding" Khoảng đo: 0.6-33.3 mmol/L (10-600mg/dL) Loại mẫu phẩm: Máu mao mạch (Đầu ngón tay, cánh tay, gan bàn tay) Cho phép bù thêm máu lần 2 trong vòng 3 giây Đối tượng sử dụng (HCT) 25- 60 % Thời gian đo: 4 giây Lượng mẫu máu: 0.4μL	50 test/Hộp	cái	20.000
37	Băng dính 2x6	- Lớp nền : Sợi vải đàn hồi Viscose và polyamide, màu da, trọng lượng $97 \pm 7\text{g/m}^2$, số sợi 120-125 sợi /cm - Lớp keo : Oxide kẽm, - Lớp thấm hút : Sợi Viscose, khả năng thấm hút > 500% - Lớp chống dính : Polyethylene - Tiêu chuẩn CE, Kích thước : 20mm x 60mm	Túi 100 miếng	Túi	100
38	Đè lưỡi gỗ	- Gỗ tự nhiên, thớ mịn, đồng nhất, không lõi, không cong vênh. Đạt độ cứng, nhẵn cao, an toàn trong sử dụng. - Tổng số nấm men + mốc < 2.0×10^1 CFU/g; vi khuẩn hiếu khí < 2.0×10^1 CFU/g - Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 14001	Hộp 100 cái	cái	15.000
39	Đầu côn vàng	Đầu côn vàng dung tích 200 ul, làm từ nhựa PP, không kim loại, không DNase, RNase. Thiết kế phù hợp với các loại cây pipet trên thị trường, ôm khít đầu cây pipet, thành trong không dính nước, đảm bảo dung tích chính xác.	Túi 1000 cái	cái	20.000
40	Lưỡi dao mổ	Lưỡi dao được làm từ thép không gỉ. Một lưỡi dao được đóng trong một túi nhôm và được khử trùng bằng tia gamma.	Hộp 100 cái	cái	5.000
41	Mũ giấy	Vải không dệt polypropylen cao cấp Màu xanh đồng đều, không loang bầm, ko dính tạp chất. Không kích ứng da 2.9g – 3.8g/ 1cái. Quy cách: 1 cái/ gói, 100 cái/ bịch Độ co giãn tốt. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; chứng nhận GMP, CE	1 cái/ gói	cái	10.000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
42	Băng cuộn 10cmx5cm	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Mật độ 20x14 sợi/ inch. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơTẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngấm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Có kiểm nghiệm của trung tâm kiểm nghiệm. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT	10 cuộn/ gói	cuộn	15.000
43	Chỉ tiêu tổng hợp CRYLREX số 1	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 (Glycolide-co lactide) số 1: + Kim: Kim tròn 40MM, kim 1/2. Kim bằng thép không gỉ 304 (18-20% Crom), phủ Silicon, + Chỉ : dài 90cm, được bao phủ bởi Poly (glycolide-co-lactide)(30/70) và Calcium Stearate + Thời gian tiêu: Duy trì 75% độ căng của chỉ sau 2 tuần, 50% sau 3 tuần, tiêu hoàn toàn trong khoảng từ 56 – 70 ngày. + Tiệt trùng EO + Tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA	12 sợi/hộp	sợi	4.500
44	Chỉ tiêu tổng hợp CRYLREX số 2/0	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 (Glycolide-co lactide) số 2/0: + Kim: Kim tròn 26MM, 1/2. Kim bằng thép không gỉ 304 (18-20% Crom), phủ Silicon + Chỉ : dài 75cm, màu tím, được bao phủ bởi Poly (glycolide-co-lactide)(30/70) và Calcium Stearate + Thời gian tiêu: Duy trì 75% độ căng của chỉ sau 2 tuần, 50% sau 3 tuần, tiêu hoàn toàn trong khoảng từ 56 – 70 ngày. + Tiệt trùng EO + Tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA	12 sợi/hộp	sợi	1.200

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
45	Chi tổng hợp không tiêu prolen số 2-0	Chi Polypropylene đơn sợi số 2-0: + Kim: Kim tròn 25MM, 2 kim 1/2. Kim bằng thép không gỉ 304 (18-20% Crom), phủ Silicon + Chi : dài 90cm, màu xanh, được cấu tạo từ các tinh thể Isotactic đồng phân lập thể của Polypropylene. + Tiệt trùng EO + Tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA,	12 sợi/hộp	sợi	240
46	Chi vycryl số 8/0	Chi tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 8/0 dài 30cm, được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate. 2 kim đầu hình thang TG140-8, dài 6.5 mm 3/8 vòng tròn. Đường kính kim $\leq 0.254\text{mm}$ giúp giảm chảy máu chân kim. Kim được phủ bởi lớp silicone cải tiến, vùng kẹp kim phẳng giúp giữ chặt kim khi thao tác. Kim bằng hợp kim Ethalloy có hàm lượng Niken từ 6,3%-9,5%, hàm lượng crom từ 11,5%-12,5%, hàm lượng molyden từ 3%-4%, hàm lượng tổng hợp tantalum và titan không quá 2,1%, đem lại độ bền kéo kim > 2750 Mpa (có chứng nhận từ tổ chức độc lập). Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn CE và FDA.	12 sợi/hộp	sợi	600
47	Chi vycryl số 6/0	Chi tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 6/0 dài 45cm, 2 kim đầu hình thang S-14 bằng thép Ethalloy có phủ silicone cải tiến, dài 8mm 1/4 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày .Đạt tiêu chuẩn ISO, CE, CFS	12 sợi/hộp	sợi	360

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
48	Ke chữ T các số	Làm từ cao su tự nhiên, phủ 1 lớp silicon. Các ống này đều có dải cân quang nằm dọc thân ống để dễ dàng xác định khi chụp X quang. Phần kết nối có đường kính lớn hơn so với các bộ phận khác. Size: 14, 16, 18, 20, 22, 24.	Túi 1 cái	Cái	50
49	Test covid	"Định tính phát hiện kháng nguyên SARS-Cov-2 trong mẫu ngoáy dịch tỵ hầu của người. Sử dụng các cặp kháng thể đơn dòng có độ nhạy và độ đặc hiệu cao đối với kháng nguyên SARS-Cov-2 (protein N và protein S). - Hoạt chất: Cặp kháng thể đơn dòng kháng kháng nguyên SARS-CoV-2 (protein N), cặp kháng thể đơn dòng kháng kháng nguyên SARS-CoV-2 (protein S), kháng thể đề kháng IgG chuột. - Ngưỡng phát hiện: 142 TCID₅₀/mL với vi rút SARS-CoV-2 nuôi cấy bất hoạt và 0,1ng/mL với kháng nguyên tái tổ hợp SARS-Cov-2. - Hiệu quả chẩn đoán đối với mẫu ngoáy dịch tỵ hầu khi so sánh với phương pháp RT-PCR: Độ nhạy tương quan: 96,30% Độ đặc hiệu tương quan: 99,75% Độ chính xác tương quan: 99,02% - Không phản ứng chéo với Influenza A H1N1 và H5N1 ở nồng độ $1,0 \times 10^5$ PFU/mL - Không bị gây nhiễu bởi huốc ho và cảm Chloraseptic(Menthol/Benzocaine)1,5 mg/mL và Phenol xịt đau họng. Đạt chứng chỉ ISO 13485, CE Phân loại TTBYT: C	25 test/Hộp	cái	5.000
50	Kim luồn nội mạch	-Chất liệu Catheter ETFE (Ethylen Tetra Flour Ethylen), có chứa chất cản quang, lưu Catheter được 72h - Có tối thiểu các cỡ: + 14G (độ dài catheter khoảng 65 mm $\pm$ $\leq 5\%$), + 16G (độ dài catheter khoảng 50 mm $\pm$ $\leq 5\%$), + 18G (độ dài catheter khoảng 50 mm $\pm$ $\leq 5\%$), + 20G (độ dài catheter khoảng 50 mm $\pm$ $\leq 5\%$),	50 cái/ hộp	cái	13.000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
		+ 22G (độ dài catheter khoảng 25 mm $\pm$ $\leq 5\%$), + 24G (độ dài catheter khoảng 20mm $\pm$ $\leq 5\%$). Tốc độ dòng chảy đối với các kích cỡ: Cỡ 14G $\leq$ 300ml/ phút Cỡ 16G $\leq$ 190ml/phút Cỡ 18G $\leq$ 90ml/phút Cỡ 20G $\leq$ 55ml/phút Cỡ 22G $\leq$ 35ml/phút Cỡ 24G $\leq$ 15ml/phút. - Kim luồn tĩnh mạch không có cánh. - Tiết trùng bằng chùm tia điện tử. - Đóng gói tiết trùng đơn chiếc.			
51	Canuyn mayer	Được làm từ Polyethylene không độc hại. Tiết trùng bằng khí E.O hoặc tương đương, không độc, không kích ứng niêm mạc, sử dụng 1 lần Size có sẵn: - Size 0 - 60mm - đen # 50 cái/hộp. - Size 1 - 70mm - trắng # 50 cái/hộp. - Size 2 - 80mm - xanh lá # 50 cái/hộp. - Size 3 - 90mm - vàng # 50 cái/hộp. - Size 4 - 100mm - đỏ # 50 cái/hộp.	Hộp 50 cái	cái	150
52	Giấy điện tim HELLIGE MARQUETTE 2036970-001	Kích thước: 110mm x 140mm x 200sheet Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485	Hộp 10 tập	Tập	800
53	Băng dính vải lụa y tế 5.0 cm x 5m	- chất liệu: Kết hợp vải không dệt, vải lụa, màng PE và chất kết dính nóng chảy y tế (keo Acrylic) - Chất kết dính nóng chảy trong y tế làm giảm khả năng gây kích ứng của sản phẩm đối với da; độ thoáng khí tốt làm giảm khả năng rỉ máu. - Đặc điểm: Mềm, co giãn - Kích thước: 5 cmx 5 yards. - Đóng gói: Hộp nhựa - Sản phẩm đảm bảo quy chuẩn chất lượng : EN ISO 13485:2016 ; FSC 2023YB0146J	6 cuộn/ hộp	Cuộn	3.500
54	Chỉ catgut 4/0	Chỉ tan chậm tự nhiên chromic catgut số 4/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 26mm. Sợi chỉ làm từ collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò và được phủ muối Chrom.Kim làm bằng thép không gỉ AISI seri 300-302 phủ silicone Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai chống rách ngăn khuẩn hiệu quả. Tiêu chuẩn ISO-sản xuất tại Châu Âu.	Hộp 12 sợi	Sợi	250
55	Chỉ Silk 2/0	Chỉ không tan tự nhiên Silk số 2/0, 1 vi 13 sợi dài 13x60cm, không kim Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, CE, sản xuất tại Châu Âu	Hộp 12 vi	Vi	320

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
56	Chỉ Silk 3/0	Chỉ không tan tự nhiên Silk số 3/0, 1 vi 13 sợi dài 13x60cm, không kim Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, CE, sản xuất tại Châu Âu	Hộp 12 vi	Vi	240
57	Chỉ Rexlon 2/0			Sợi	2.400
58	Chỉ Rexlon 3/0			Sợi	480
59	Chỉ Rexlon 4/0			Sợi	360
60	Chỉ Rexlon 5/0			Sợi	720
61	Chỉ Rexlen 3/0			Sợi	240
62	Chỉ phẫu thuật mắt 10/0 (2 kim)			Sợi	120
63	Gạc phẫu thuật 7,5x7.5x6 lớp	Gạc được sản xuất từ vải không dệt thấm hút nhanh. Vải dạng lưới có lỗ, mềm, mịn, có màu trắng đồng nhất. Không có hóa chất tẩy trắng, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước < 5 giây. Độ ngậm nước ≥ 5gr nước/1gr gạc. Độ ẩm: 5-6.5%. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Độ pH: trung tính. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế -Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT	10 miếng/ gói	Miếng	26.000
64	Kim gutta	Làm từ nhựa cây gutta percha. Thành phần: Gutta Percha, Kẽm oxit, Bari sulfat, Chất tạo màu	Hộp 60 cây	Hộp	300
65	Phim khô laser 14x17inch (35x43cm)		125 tờ / hộp	Tờ	10.000
66	Phim khô laser 8x10inch (20x25cm)		125 tờ / hộp	Tờ	6.000
67	Cảm biến đo SpO2 dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân	Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân B40i		Cái	8
68	Dây dẫn khí đo huyết áp	Tương thích với monitor theo dõi bệnh nhân B40i		Cái	16

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
69	Cảm biến đo SpO2 dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân	Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân Trismed Vitapia 7000		Cái	40
70	Bao đo huyết áp dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân	Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân Trismed Vitapia 7000		Cái	80
71	Cảm biến đo SpO2 dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân	Loại dùng cho trẻ em; Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân Vismo/Nihonkohden		Cái	8
72	Cảm biến đo SpO2 dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân	Loại dùng cho trẻ sơ sinh; Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân Vismo/Nihonkohden		Cái	20
73	Dây dẫn khí đo huyết áp dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân	Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân Vismo/Nihonkohden		Cái	80
74	Bao đo huyết áp dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân	Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân Vismo/Nihonkohden		Cái	10
75	Cảm biến đo SpO2 dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân	Tương thích với máy đo SpO2 cầm tay Votem V-100		Cái	20
76	Đồng hồ Oxy	Dùng cho các loại bình oxy nén, CO2 10 lít, 40 lít		Cái	40
77	Dây điện tim	Tương thích với máy điện tim Nihon Kohden		Cái	8
78	Bóng đèn cực tím	loại 90cm		Cái	50
79	Bóng đèn tiêu phẫu	24W-25W		Cái	50
80	Bóng đèn Halogen có chóa	24V-150W		Cái	50
81	Bóng đèn Halogen có chóa	24V-250W		Cái	50
82	Bóng đèn Halogen	24V-150W		Cái	50

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	ĐVT	Số lượng
	không chóa				
83	Bóng đèn Halogen không chóa	24V-250W		Cái	50
84	Bóng đèn Halogen có chóa	15V-150W		Cái	50
85	Đồng hồ Oxy loại gắn tường			Cái	60
86	Sensor oxy	Dùng cho các máy thở chức năng cao		Cái	15
87	Flow sensor oxy	Dùng cho các máy thở chức năng cao		Cái	15
88	Màng van thở ra của máy thở	Tương thích với máy thở eVolution 3e		Cái	15
89	Sensor oxy	Dùng cho các máy gây mê kèm thở		Cái	8
90	Flow sensor oxy	Dùng cho các máy gây mê kèm thở		Cái	8
91	Màng cao su của buồng cân bằng	Tương thích với máy chạy thận nhân tạo Bbraun		Cái	10
92	Cảm biến áp lực	Tương thích với máy chạy thận nhân tạo Bbraun		Cái	20
93	Lọ rỗng đựng hóa chất kèm thẻ nhựa mã hóa RFID	Dùng cho máy hấp diệt trùng Lowtem Crystal 50L		Lọ	50
94	Cartridge đo các thông số khí máu (pH, pCO ₂ , pO ₂)/ Điện giải (Na, K, Ca)/ Glucose & Lactate / Hct	Cartridge xét nghiệm khí máu, điện giải, chuyển hóa xét nghiệm các thông số: pH, pO ₂ , pCO ₂ , Na ⁺ , K ⁺ , Ca ⁺⁺ , Hct, Glucose và lactate có tích hợp quản lý chất lượng IQM. Cartridge bao gồm: hóa chất, dung dịch chuẩn, tất cả cảm biến, kim hút, dây bơm, túi chứa thải tích hợp trong một khối. Tương thích với máy phân tích khí máu GEM PREMIER 3000/ GEM PREMIER		Test	5400

2. Địa điểm cung cấp: Giao hàng tại Kho vật tư – hóa chất của bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, số 44, đường Lê Duẩn, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV/2024 và Quý I/2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

-Tạm ứng: Không

- Thanh toán 100% sau khi chủ đầu tư nhận được đầy đủ hàng hóa, hóa đơn và các giấy tờ pháp lý liên quan.

- Tối đa 90 ngày kể từ ngày 2 bên nghiệm thu bàn giao/thanh lý hợp đồng.

5. Các thông tin khác: Không có.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu: VT; P.VT-TBYT;

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hưng Đạo